

Số: 11 /2021/NQ-HĐND

Thừa Thiên Huế, ngày 16 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về việc áp dụng giá đất đối với các phường thành lập mới; các phường, xã
sáp nhập vào thành phố Huế khi triển khai Nghị quyết số 1264/NQ-
UBTVQH14 ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
ĐẾN	Số: 999
	Ngày: 23/7
	Chuyên:

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
KHÓA VIII, KỲ HỌP LẦN THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ Quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2019 của
Chính phủ quy định về khung giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP
ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định
quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các
thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây
dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất và
Quyết định số 1351/QĐ-BTNMT ngày 04 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên
và Môi trường về việc đính chính Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30
tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết
phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ
thể và tư vấn xác định giá đất;*

*Căn cứ Nghị quyết số 23/2019/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2019
của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm
(2020-2024) trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;*

*Xét Tờ trình số 6075/TTr-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị thống nhất giữ nguyên giá đất đối với các phường
thành lập mới; các phường, xã sáp nhập vào thành phố Huế khi triển khai Nghị
quyết số 1264/NQ-UBTVQH14 ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban Thường
vụ Quốc hội; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất áp dụng giá đất đối với các phường thành lập mới; các phường, xã sáp nhập vào thành phố Huế tại Nghị quyết số 1264/NQ-UBTVQH14 ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tương ứng với giá đất cùng vị trí tại các xã, phường, thị trấn trước khi sáp nhập, được quy định tại Nghị quyết số 23/2019/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và Nghị quyết số 10/2021/NQ-HĐND ngày 15 tháng 5 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Nghị quyết số 23/2019/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết; đồng thời rà soát, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến điều chỉnh Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

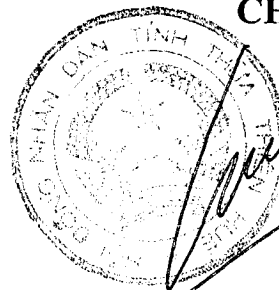
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế khóa VIII, Kỳ họp lần thứ 2 thông qua ngày 16 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 7 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: Tài chính, TN&MT;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư Pháp;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành và đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND Tp Huế;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Văn phòng: L/đ và CV;
- Lưu VT, LT.

CHỦ TỊCH



Lê Trường Lưu